|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHUẨN ĐẦU RA**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KẾ TOÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH** (PROGRAMME) | **:** | **THẠC SĨ KẾ TOÁN**(MASTER OF ACCOUNTING) |
| **TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO** (LEVEL OF EDUCATION) | **:** | **THẠC SĨ** (MASTER) |
| **NGÀNH ĐÀO TẠO** (MAJOR) | **:** | **KẾ TOÁN**(ACCOUNTING) |
| **MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO** (CODE) | **:** | **8.34.03.01** |
| **HÌNH THỨC ĐÀO TẠO** (TYPE OF EDUCATION) | **:** | **CHÍNH QUY/VỪA LÀM VỪA HỌC**(FULL – TIME/PART-TIME) |
| **ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO** (EDUCATION PERSPEC TIVE) | **:** | **ỨNG DỤNG**(APPLICATION) |

**I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)**

 \* **Mục tiêu chung:**

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kế toán nhằm trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán, kiểm toán và phân tích; phát huy và sử dụng hiệu quả các kiến thức và kỹ năng trong điều hành và tổ chức thực thi các hoạt động chuyên môn liên quan đến lĩnh vực kế toán, kiểm toán của các đơn vị.

**\* Mục tiêu cụ thể:**

- PO1: Học viên có kiến thức nâng cao về kinh tế; kiến thức tổng hợp, chuyên sâu và hiện đại trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và phân tích.

- PO2: Cung cấp các kỹ năng tổ chức, thực hành các nghiệp vụ kế toán, kiểm toán và phân tích có độ phức tạp cao, có tính liên ngành.

- PO3: Nâng cao khả năng tư duy hệ thống, phát hiện và giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu cũng như thực hiện công tác kế toán, kiểm toán và phân tích một cách độc lập, sáng tạo.

**II. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)**

| **PLO** | **Mã PLOs** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| **PLO1: Kiến thức** | PLO1.1 | Vận dụng được những kiến thức nâng cao về đường lối, chính sách và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam. |
| PLO1.2 | Có kiến thức lý thuyết vững chắc và kiến thức thực tế sâu rộng để giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và phân tích. |
| PLO1.3 | Vận dụng kiến thức chung về tài chính, quản trị và quản lý để điều hành các hoạt động chuyên môn kế toán, kiểm toán và phân tích. |
| **PLO2: Kỹ năng** | PLO2.1 | Phân tích cơ sở dữ liệu thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc chuyên môn nghiệp vụ kế toán một cách khoa học. |
| PLO2.2 | Truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. |
| PLO2.3 | Đánh giá thực trạng công việc để nâng cao hiệu quả công tác kế toán trong các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổ chức kinh tế, xã hội. |
| PLO2.4 | Phát triển những giải pháp mới trong lĩnh vực kế toán. |
| PLO2.5 | Sử dụng trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam phục vụ công tác chuyên môn. |
| **PLO3: Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm** | PLO3.1 | Đề xuất các sáng kiến quan trọng trong quản trị tài chính, kế toán tại đơn vị. |
| PLO3.2 | Hướng dẫn người khác thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn về kế toán, kiểm toán và phân tích. |
| PLO3.3 | Đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ kế toán, kiểm toán. |
| PLO3.4 | Thực hiện được các hoạt động quản lý, đánh giá và cải tiến chuyên môn nghề nghiệp kế toán, kiểm toán và phân tích. |

III. Vị trí hay công việc có thể đảm nhiệm của người học sau khi tốt nghiệp:

Người tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ Kế toán theo định hướng ứng dụng có thể đảm nhận các vị trí quản lý, lãnh đạo, chuyên gia, chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên, giảng viên trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và phân tích tại các loại hình đơn vị:

- Các loại hình doanh nghiệp, các công ty đa quốc gia, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

- Các đơn vị hành chính, sự nghiệp;

- Các tổ chức tài chính ngân hàng và phi ngân hàng;

- Kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập;

- Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, Viện, Trung tâm nghiên cứu;

- Các đơn vị khác.